

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 06/6/2019
V/v Ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa Phiên toà: Ông Nguyễn Trường Sơn

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tần;
Ông Nguyễn Bá Điền.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham phiên toà Bà Nguyễn Thị Long Hà - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 06 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2019/TLST- HNGĐ ngày 27/03/2019 về việc “Ly hôn, nuôi con”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2019/QĐST- HNGĐ ngày 06/5/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Đào Đức V, sinh năm 1990;

ĐKKHKT: Khu 7, thị trấn S, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

2. Bị đơn: Chị Lương Thị Hồng N, sinh năm 1993;

ĐKKHKT: Khu 7, thị trấn S, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Chị N hiện đang ở Malayxia.

(Anh V có đơn xin xét xử vắng mặt, chị N vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn anh Đào Đức V trình bày: Anh và chị Lương Thị Hồng N kết hôn ngày 07/3/2011, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn S, huyện T, tỉnh Phú Thọ trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian cho đến năm 2014, chị N đi làm việc tại Malayxia. Sau khi sang Malayxia, chị N hầu như không liên lạc với anh và cũng không quan tâm đến gia đình. Cuối năm 2018, chị N có về V Nam nhưng không về nhà mà về nhà mẹ đẻ chị N tại xã Đạo Tú, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau đó chị N lại tiếp tục sang Malayxia. Trên thực tế anh và chị N đã sống ly thân từ năm 2014 đến nay. Hiện nay anh V xác định không còn tình cảm với chị N, mâu thuẫn vợ chồng đã

trầm trọng và không có khả năng đoàn tụ nên anh V đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị N.

Về con chung: Anh V xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Đào Thu Diệu, sinh ngày 10/10/2011. Hiện nay, cháu Diệu đang ở với anh. Ly hôn anh V yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Diệu và không đề nghị chị N phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh. Cháu Đào Thu Diệu có nguyện vọng được ở với bố.

Về tài sản chung, công nợ: Anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh V trình bày hiện nay anh không biết địa chỉ của chị N ở Malayxia nên anh không thể cung cấp địa chỉ của chị N cho Tòa án được. Anh V yêu cầu Tòa án xác minh địa chỉ của chị N tại Malayxia thông qua mẹ đẻ của chị N là bà Nguyễn Thị Mận có địa chỉ tại: Thôn Long Sơn, xã Đạo Tú, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

Thân nhân của chị Lương Thị Hồng N – bà Nguyễn Thị Mận trình bày; bà là mẹ đẻ của chị Lương Thị Hồng N. Chị N hiện đang ở Malayxia. Chị N vẫn thường xuyên gọi điện về cho bà. Chị N chỉ nói với bà hiện đang ở Malayxia nhưng không nói rõ cụ thể ở đâu nên bà không thể cung cấp địa chỉ của chị N ở Malayxia cho Tòa án. Việc anh V yêu cầu ly hôn chị N bà đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật. Bà Mận đã thông báo cho chị N việc Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đang giải quyết việc ly hôn giữa anh V và chị N. Chị N có nói với bà đồng ý ly hôn anh V và đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật nhưng chị N không gửi văn bản thể hiện quan điểm của mình.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, việc thu thập chứng cứ của Tòa án đã tiến hành theo đúng các quy định tại Bộ Luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, đại diện VKSND tỉnh Phú Thọ đề nghị Tòa án xử cho anh Đào Đức V được ly hôn chị Lương Thị Hồng N. Về con chung: Giao cháu Đào Thu Diệu, sinh ngày 10/10/2011 cho anh Đào Đức V trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Lương Thị Hồng N không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Đào Đức V do anh V không yêu cầu. Về tài sản chung, công nợ: Do anh Đào Đức V không yêu cầu nên không giải quyết.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nghe trình bày, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn anh Đào Đức V nộp đơn xin ly hôn chị Lương Thị Hồng N tại Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ. Trong đơn xin ly hôn, anh V trình bày hiện chị N đang sống và làm việc tại Malayxia. Tại văn bản số 5872/QLXNC-P5 ngày 08/4/2019 của Cục quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an xác nhận chị Lương Thị Hồng N đã xuất cảnh nhiều lần, lần gần nhất xuất cảnh ngày 20/01/2019 và chưa nhập cảnh trở lại V Nam. Căn cứ khoản 3 Điều 35, Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh Đào Đức V và chị Lương Thị Hồng N là hôn nhân hợp pháp. Do vợ chồng sống xa nhau, không có sự quan tâm, chia sẻ trong cuộc sống gia đình nên tình cảm vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên anh Đào Đức V yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Lương Thị Hồng N.

Chị Lương Thị Hồng N hiện đang ở nước ngoài, anh Đào Đức V chỉ cung cấp được địa chỉ nơi cư trú cuối cùng của chị N ở V Nam, không cung cấp được địa chỉ của chị N ở nước ngoài cho Tòa án. Theo yêu cầu của anh Đào Đức V, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đã xác minh địa chỉ của chị N ở nước ngoài qua mẹ đẻ chị N là bà Nguyễn Thị Mận. Bà Nguyễn Thị Mận xác nhận chị N hiện đang ở Malayxia, chị N vẫn thường xuyên gọi điện cho bà nhưng không nói rõ địa chỉ cụ thể của chị N tại Malayxia nên bà không cung cấp được địa chỉ của chị N ở Malayxia cho Tòa án. Căn cứ công văn số 253/TANDTC – PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao đây là trường hợp bị đơn cố tình dấu địa chỉ, Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Hội đồng xét xử xét thấy giữa anh V và chị N mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt đ-ợc, việc anh Đào Đức V yêu cầu ly hôn với chị Lương Thị Hồng N là có căn cứ, được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh V xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Đào Thu Dịu, sinh ngày 10/10/2011. Hiện nay, cháu Dịu đang ở với anh. Ly hôn anh V yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Dịu và không đề nghị chị N phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh. Xét thấy cháu Đào Thu Dịu hiện đang sống ổn định với anh V. Anh V có chỗ ở, có thu nhập ổn định đủ điều kiện để chăm sóc cho cháu Dịu. Chị N đang ở nước ngoài không thể trực tiếp chăm sóc cho cháu Dịu nên đề đảm bảo cho cháu Dịu có điều kiện phát triển tốt nhất, cần giao cháu Đào Thu Dịu cho anh Đào Đức V trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Đào Đức V không yêu cầu chị N phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung, công nợ: Do anh Đào Đức V không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[4] Về án phí: Anh Đào Đức V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự; Điều 51; 56; 81; 82; 83 và Điều 123 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; Điều 37; khoản 4 Điều 147, Điều 179, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH, quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho anh Đào Đức V được ly hôn với chị Lương Thị Hồng N.

2. Về con chung: Giao cháu Đào Thu Dịu, sinh ngày 10/10/2011 cho anh Đào Đức V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Dịu thành niên. Chị Lương Thị

Hồng N không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh Đào Đức V. Chị Lương Thị Hồng N có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Đào Đức V phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0003156 ngày 26/03/2019 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Các đ- ơng sự đ- ọc quyền làm đơn kháng cáo để đề nghị Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ- ọc bản án sơ thẩm hoặc kể từ ngày bản án đ- ọc tổng đạt hợp lệ./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bá Điền

Nguyễn Thị Tân

Nguyễn Trường Sơn

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND thị trấn S;
- Các đ- ơng sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- L- u: HS+AV:

Nguyễn Trường Sơn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hảo

Nguyễn Ngọc Thắng

Vũ Anh Tuấn

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND phường Trường Thịnh;
- Các đ- ơng sự;
- L- u: HS+AV:

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Anh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hảo

Nguyễn Thị Phẫu

Vũ Anh Tuấn

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- Các đ- ơng sự;
- L- u: HS+AV:

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Anh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bá Điền Nguyễn Thị Phẩm

Vũ Anh Tuấn

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- Các đơn vị;
- Lưu: HS+AV:

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Vũ Anh Tuấn

Phú Thọ, ngày 01 tháng 9 năm 2016

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Về vụ án “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Chiến Hậu - sinh năm 1976.

ĐKNKTT: Tổ 3, khu 9, phường Nông Trang, TP V Trì, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Lê Hồng Thắm - sinh năm 1978.

ĐKHKT: Tổ 3, khu 9, phường Nông Trang, TP V Trì, tỉnh Phú Thọ.

(chị Thắm hiện đang ở nước ngoài).

Thân nhân của chị Lê Hồng Thắm: Ông Lê Quang Bình, sinh năm 1949.
(Bố đẻ chị Thắm).

Trú tại: Khu 7, xã Minh Phú, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên toà: **Ông Vũ Anh Tuấn;**

Các hội Thẩm nhân dân **Ông Nguyễn Anh Tuấn**
Bà Nguyễn Thị Phẩm

Vào hồi 9h15’ ngày 01/9/2016, Tại phòng nghị án Hội đồng nghị án các vấn đề sau:

Căn cứ vào Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 123 của Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 8 Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Vũ Chiến Hậu được ly hôn với chị Lê Hồng Thắm.

Về án phí: Anh Vũ Chiến Hậu phải chịu 200.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh Hậu đã nộp 200.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 007964 ngày 07/6/2016 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Biểu quyết: 03/03 = 100% nhất trí.

Biên bản lập xong và đã đọc lại, các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên d- ới đây./.

Các hội Thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Bá Điền

Nguyễn Thị Phẩm

Vũ Anh Tuấn

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 32/2016/TL-HNGĐ

Việt Trì, ngày 03 tháng 10 năm 2016

**TRÍCH LỤC
BẢN ÁN HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH**

Tại bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 32/2016/HNGĐ-ST ngày 01/9/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đã xét xử giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Chiến Hậu - sinh năm 1976.

ĐKNKT: Tổ 3, khu 9, phường Nông Trang, TP V Trì, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Lê Hồng Thắm - sinh năm 1978.

ĐKHKT: Tổ 3, khu 9, phường Nông Trang, TP V Trì, tỉnh Phú Thọ.

(chị Thắm hiện đang ở nước ngoài).

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ
ĐÃ QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 123 của Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 8 Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Vũ Chiến Hậu được ly hôn với chị Lê Hồng Thắm.

Về án phí: Anh Vũ Chiến Hậu phải chịu 200.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh Hậu đã nộp 200.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 007964 ngày 07/6/2016 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ./.

Nơi nhận:

- Các đ-ơng sự.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ
THẨM PHÁN**

Vũ Anh Tuấn

